| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VÂN ĐỒN**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 26/12/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Ngọc Lan, bà Hoàng Thị Minh Tâm.

***- Thư ký phiên toà:*** bà Tăng Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn D; tên gọi khác: không; sinh ngày 28/5/1989, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Sán dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Voòng Sáng và bà Bùi Thị Tiến; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Tạ Văn L; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/02/1986, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Sán dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Lê và bà Tẩy Thị Lộc; vợ: Tạ Thị Mói, con: có 02 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Tạ Văn C; tên gọi khác: không; sinh ngày 19/11/1980, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Lưu Thị Lý; vợ: Tạ Thị T; con: có 03 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Trần Văn T; tên gọi khác: không; sinh ngày 12/10/1995, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Trần Văn Cứu và bà Đinh Thị Liên; vợ: Lý Thị Khuyên; con: có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Liêu Văn S; tên gọi khác: không; sinh ngày 03/8/1994, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liêu Văn Quảng và bà Trương Thị Trúc; vợ: Phùn Tài Múi; con: có 02 con lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Tạ Văn C; tên gọi khác: không; sinh ngày 19/12/1986, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân, Công ty cổ phần than Mông Dương; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn Cao và bà Vũ Thị Bé; vợ: Liêu Thị Mói; con: có 03 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/8/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Tạ Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt).

+ Anh Trần Văn L1, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt).

- Người làm chứng: anh Tạ Văn Lồng, Điệp Văn Sáng; (đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 26/8/2024, tại nhà chị Tạ Thị T (sinh năm 1977, tại thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn) có tổ chức ăn uống, sau khi ăn xong, chị Thu cùng chồng là anh Trần Văn L1 và một số người ra sân ngồi chơi và hát Karaoke tại sân nhà chị Thu. Lúc này chị Thu nghe thấy có người nói (chị Thu không xác định được là ai), nhờ chị Thu mua hộ hai bộ bài tú lơ khơ, chị Thu liền nói với cháu Trần Ngọc Vy (sinh năm 2015) đi sang nhà anh Tạ Văn Lý bán hàng ở đối diện nhà chị mua hai bộ bài mang về, rồi chị Thu bảo cháu Vy cầm hai bộ bài vào để ở trong nhà. Cháu Vy cầm 02 bộ bài vào trong nhà nhưng không thấy ai nên cháu đã để hai bộ bài xuống chiếu ở gian bếp nhà chị Thu rồi đi ra ngoài. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Ngô Văn D rủ Tạ Văn C, Tạ Văn L và Trần Văn T đến nhà chị Thu để đánh bạc dưới hình thức chơi bài "xì tố" thắng thua bằng tiền mặt, tất cả đồng ý. Khi Dưỡng, Chung, Lừu và Thuận đến nhà chị Thu thì đi ngay vào trong phòng bếp thấy có 01 chiếc chiếu nhựa được trải sẵn, phía trên có 01 chăn màu xám và 01 bát sứ để ở giữa, gần đó có 02 bộ bài tú lơ khơ. Dưỡng, Chung, Lừu, Thuận cùng ngồi xuống chiếu, Dưỡng

bóc và xáo 02 bộ bài rồi để 01 bộ vào bát sứ. Tất cả thống nhất luật chơi như sau: Sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ để đánh luân phiên mỗi ván, mỗi bộ bài sẽ gồm 32 lá bài gồm các lá 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (bỏ các lá từ 2 đến 6), các chất gồm rô, cơ, tép, bích. Lá bài A là lớn nhất, sau đó thấp dần đến lá 7. Khi các lá bài bằng nhau thì không tính chất. Lá bài đầu tiên mỗi người rút sẽ phải ngửa ra và để trước vị trí ngồi của mỗi người. Lượt rút thứ 02 sẽ theo thứ tự của lượt rút đầu tiên và các lá bài khi được rút sẽ được úp trước mặt mỗi người chơi. Khi đó ai là người có lá bài ngửa lớn nhất (theo tứ tự từ A xuống 7) thì sẽ được rút lá bài thứ 3 trước, lượt rút được thực hiện theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Lá bài thứ 3 sau khi rút phải ngửa ra, kết thúc lượt rút thứ 3 ai là người có bài ngửa lớn nhất (lúc này bài lớn nhất là AA, KK sau đó giảm dần) thì được quyền "tố" đầu tiên (tức là cược thêm tiền, ít nhất là 10.000 đồng, nhiều nhất là 200.000 đồng) những người tiếp theo, theo chiều ngược chiều kim đồng hồ được quyền "theo" (tức là bỏ số tiền bằng số tiền của người cược trước bỏ vào giữa chiếu bạc) hoặc "bỏ" (tức là úp bài không chơi ván đó nữa) ai "bỏ" thì cho 10.000đ vào giữa chiếu bạc, hoặc "tố thêm" tức là cược thêm số tiền cao hơn so với người trước đã cược. Khi những người còn lại tham gia ván bài "theo" và không có người "tố" thêm thì những người chơi "theo bài" sẽ rút lá bài thứ 4, ai là người có 02 lá bài ngửa lớn nhất sau khi kết thúc lượt rút thứ 3 thì được rút trước, lá bài thứ tư sau khi rút sẽ được ngửa ra. Người tố đầu tiên ở lượt rút thứ 4 này được xác định dựa trên việc ai có 03 lá bài ngửa lớn nhất (lúc này bài mạnh nhất có thể có là AAA, KKK, QQQ...(gọi là "xám cô" tức là 3 lá bài giống nhau) sau đó giảm dần. Lượt tố tiếp tục thực hiện như lượt rút thứ 3. Lượt rút thứ 5 được thực hiện khi có ít nhất 02 người chơi "theo" cược ở lượt rút thứ 4. Lá bài rút ở lượt thứ 5 được lật ngửa. Ai là người có 04 lá bài ngửa lớn nhất là người được "tố" đầu tiên theo thứ tự như ở lượt 3, 4 (lúc này lớn nhất có thể là "tứ quý" (tức là 4 lá bài giống nhau) ví dụ: AAAA, KKKK, QQQQ... sau đó sức mạnh bài giảm dần lần lượt là "xám cô", tiếp đến là "thú" (tức là có 02 đôi ví dụ như AAKK, AAQQ, KKQQ...) tiếp đến "mậu thầu" (tức là các lá bài ghép vào nhau không tạo ra tứ quý, xám cô, thú). Lượt chơi kết thúc khi các người chơi "bắt bằng" tức là "theo bài" không "tố" thêm tiền và các người chơi còn lại phải ngửa lá bài "tẩy" (tức là lá bài úp của mỗi người chơi được chia ở lượt 2 ra). Lúc này sức mạnh bài của mỗi người chơi được tính như sau: lớn nhất là "tứ quý" sau đó đến "cù lũ" (tức là 05 lá bài của người chơi tạo thành 01 "xám cô" và 01 "thú" ví dụ như: AAAKK, AAAQQ, KKKAA...), tiếp đến là "xám cô", sau đó là "thú" rồi đến "mậu thầu" người chơi nào có bài lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền cược đặt giữa chiếu bạc. Tất cả quy ước mỗi lần "tố" thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 200.000 đồng. Sau khi ván chơi thứ nhất kết thúc thì người thắng ván đầu tiên sẽ là người được rút lá bài đầu tiên của ván bài sau. Khi đang chơi ván thứ nhất thì Liêu Văn S và Tạ Văn C đến, thấy mọi người đang đánh bạc thì Sáng tham gia chơi luôn với mọi người. Còn Chi đến ván bài thứ 2 mới tham gia đánh bạc cùng Dưỡng, Lừu, Chung, Thuận và Sáng. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang và thu giữ được vật chứng gồm: Tổng số tiền là 16.990.000 đồng; 64 lá bài tú lơ khơ gồm các lá bài 7,8,9,10, J, Q, K, A với các chất rô, cơ, tép, bích; 01 bát sứ, 01 chiếu nhựa, 01 chăn màu xám. Trong đó: Thu tại vị trí giữa chiếu bạc số tiền 250.000 đồng; Thu tại vị trí ngồi của Dưỡng số tiền 5.785.000 đồng; thu tại vị trí ngồi của Lừu

số tiền 3.430.000 đồng và trên người Lừu 505.000 đồng; thu tại vị trí ngồi của Chung số tiền 1.790.000 đồng; thu tại vị trí ngồi của Thuận số tiền 520.000 đồng; thu tại vị trí ngồi của Sáng số tiền 1.010.000 đồng; thu tại vị trí ngồi của Chi số tiền 1.250.000 đồng và trên người Chi 2.450.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, các bị can còn khai: Quá trình tham gia đánh bạc, Dưỡng sử dụng khoảng 5.000.000 đồng, bị thu giữ 5.785.000 đồng; Lừu khi đi đánh bạc mang theo khoảng 1.600.000 đồng, sử dụng khoảng 1.100.000 đồng để đánh bạc, bị thu giữ 3.430.000 đồng tại chỗ ngồi và 505.000 đồng trên người (số tiền này Lừu để mua xăng đi làm); Chung sử dụng 1.000.000 đồng, thắng bạc 740.000 đồng và bị thu 1.790.000 đồng; Thuận sử dụng khoảng 700.000 đồng, bị thu giữ 520.000 đồng; Sáng sử dụng 900.000 đồng (thắng bạc 110.000đ), bị thu giữ 1.010.000 đồng; Chi mang theo 2.850.000 đồng, sử khoảng dụng 400.000 đồng để đánh bạc (thắng khoảng 850.000đ), bị thu giữ tại vị trí ngồi 1.250.000 đồng và thu trên người 2.450.000 đông (số tiền này để khi nào thu hết lấy ra chơi tiếp). Việc các bị cáo đánh bạc tại nhà chị Thu, anh Long không ai phải trả tiền hồ cho ai, không có ai canh gác, cảnh giới và cũng không phải trả tiền thuê địa điểm cho chị Thu, anh Long để đánh bạc. Ngoài Dưỡng, Chung, Thuận, Lừu, Sáng và Chi ra thì không có ai khác tham gia đánh bạc cùng. Anh Điệp Văn Sáng và Tạ Văn Lồng chỉ ngồi xem các bị cáo đánh bạc, không tham gia đánh bạc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tạ Thị T và anh Trần Văn L1 vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo cũng như nội dung vụ án, cụ thể: Khoảng 18h00’ ngày 26/8/2024 tại nhà chị Thu, anh Long có tổ chức ăn uống, trong lúc ăn thì Lừu, Chung, Dưỡng, Thuận đi vào trong bếp, có người trong số này (ở trong nhà nói vọng ra) nhờ chị Thu mua hộ 02 bộ bài (không biết để làm gì), do cả nể chị Thu đã bảo cháu Vy (sinh năm 2005) đi sang quán tạp hóa nhà anh chị Lý Thơm (ở đối diện nhà chị) mua hộ. Sau đó chị Thu không đi vào trong bếp lần nào, đến khi Công an đến bắt quả tang thì mới biết việc các đối tượng trên đánh bài ăn tiền trong bếp. Việc chị Thu cho những người trên đánh bạc ở nhà chị là do chị cả nể và nghĩ mọi người chơi giải trí một chút do đó không ngăn cản, không thu tiền hay yêu cầu mọi người phải nộp phí để đánh bạc, chiếu và chăn nhà chị trải ở đó là để ăn cơm. Khi mọi người đánh bạc, chị và anh Long ngồi uống nước ở trước hiên nhà. Đây là lần đầu những người trên đánh bạc ở nhà chị. Do là hàng xóm vì tình cảm nên cả nể vì vậy vợ chồng anh chị cũng không ngăn cản các bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà mình, chiếu nhựa và 01 chăn màu xám và 01 bát sứ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc có giá trị không lớn, vợ chồng anh chị có quan điểm không nhận lại các tài sản này.

Người làm chứng anh Anh Tạ Văn Lồng và Điệp Văn Sáng vắng mặt tại phiên Tòa, tại Cơ quan điều tra có lời khai, thể hiện nội dung: anh Lồng và anh Sáng có mặt tại nhà chị Tạ Thị T và chứng kiến việc các bị cáo chơi bạc.

Cáo trạng số 1295/CT-VKSVĐ ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố bị cáo Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T,

Liêu Văn S và Tạ Văn C về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (Riêng bị cáo Lừu được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS), Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Ngô Văn D từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, bị cáo Tạ Văn L và Tạ Văn C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, các bị cáo Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C, từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội "Đánh bạc". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 64 lá bài tú lơ khơ; 01 bát sứ; 01 chiếu nhựa; 01 chăn màu xám và tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 16.485.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/8/2024, các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản xác định hiện trường và bản ảnh hiện trường; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 26/8/2024, tại phòng bếp nhà chị Tạ Thị T, thuộc thôn Đồng Cống, xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài "xì tố" thắng, thua bằng tiền, thì bị Công an

huyện Vân Đồn phát hiện, bắt quả tang thu giữ tổng số tiền dùng đánh bạc là 16.485.000 đồng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm trật tự công cộng. Hành vi nêu trên của Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Bản cáo trạng số 1295/CT-VKSVĐ ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đánh bạc trái phép là tệ nạn tác động tiêu cực đến đời sống, xã hội, làm cho nhiều người phải tán gia bại sản, nợ nần chồng chất, gia đình ly tán, là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, mong muốn thu lời bất chính một cách nhanh chóng nên cố ý thực hiện tội phạm nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm, để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo: các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm. Ngô Văn D là người khởi xướng việc Đánh bạc và rủ các bị cáo Chung, Lừu và Thuận chơi bạc đồng thời là người bỏ ra số tiền lớn nhất 5.000.000 đồng để đánh bạc, tiếp đến là Tạ Văn L có 1.100.000 đồng, Tạ Văn C có 1.000.000 đồng, Liêu Văn S có 900.000 đồng, Trần Văn T có 700.000 đồng và Tạ Văn C có 400.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Do vậy, Ngô Văn D giữ vai trò đầu vụ; tiếp đến Lừu và Chung giữ vai trò sau Dưỡng và cuối cùng là Sáng, Thuận và Chi giữ vai trò sau cùng.

Về nhân thân: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Tạ Văn L là người thờ cùng liệt sĩ Tạ Văn Can (chú ruột) và được hưởng chợ cấp của liệt sĩ, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành

công dân có ích cho xã hội và cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao ngày 15/04/2022, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: 64 lá bài tú lơ khơ (7,8,9,10, J, Q, K, A gồm các chất rô, cơ, tép, bích); 01 chiếc chiếu nhựa; 01 chăn màu xám, 01 bát sứ hoa màu xanh đã cũ được dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 16.485.000 đồng liên quan đến vụ án cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 505.000 đồng thu của Tạ Văn L, không liên quan đến việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án:

Đối với vợ chồng anh Trần Văn L1, chị Tạ Thị T là chủ nhà không biết và không liên quan gì đến việc các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền và các anh Tạ Văn Lồng, Điệp Văn Sáng có mặt ngồi xem, không tham gia đánh bạc, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Ngô Văn D 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: bị cáo Tạ Văn C 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: bị cáo Liêu Văn S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: bị cáo Tạ Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Tạ Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

Giao các bị cáo Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Bình Dân, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về vật chứng: căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 64 lá bài tú lơ khơ (7,8,9,10, J, Q, K, A gồm các chất rô, cơ, tép, bích); 01 chiếc chiếu nhựa; 01 chăn màu xám, 01 bát sứ hoa màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 16.485.000đ (mười sáu triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

*(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 11/BB-CCTHADS ngày 18/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).*

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024; 22/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024; 23/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024; 24/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024; 25/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024; 26/2024/HSST- LCĐKNCT, ngày 18/11/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 26/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024; số 27/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024; số 28/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024; số 29/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024; số 30/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024; số 31/2024/HSST- QĐTHXC ngày 18/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: buộc Ngô Văn D, Tạ Văn L, Tạ Văn C, Trần Văn T, Liêu Văn S và Tạ Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sơ tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyệnVân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Hoàng**